Ngày soạn:..6./.2./.22.. **Tiết 24- Bài 20- CUỘC VẬN ĐỘNG DÂN CHỦ**

Ngày dạy: ..9./..2. /.22..  **TRONG NHỮNG NĂM 1936- 1939**

**I- Mục tiêu:**

*1- Kiến thức:*

- Những nét cơ bản nhất của tình hình thế giới và trong nước ảnh hưởng trực tiếp đến phong trào CMVN trong những năm 1936- 1939.

- Chủ trương của Đảng và phong trào đấu tranh dân chủ công khai thời kỳ 1936- 1939. Ý nghĩa lịch sử của phong trào.

*2- Kỹ năng:*

Rèn luyện cho học sinh kỹ năng sử dụng bản đồ, tranh ảnh, so sánh, phân tích, tổng hợp.

*3- Thái độ:*

Giáo viên cho học sinh lòng tin tưởng vào Đảng trong mọi hoàn cảnh cụ thể.

4. Định hướng phát triển năng lực:

- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

- Năng lực chuyên biệt:Tái hiện kiến thức lịch sự, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử.

- So sánh, nhận xét, đánh giá rút ra bài học kinh nghiệm.

5. Định hướng phát triển phẩm chất:

- Trung thực, nhân ái, chăm chỉ, sang tạo, yêu quê hương…

**II. Chuẩn bị**: 1. Giáo viên: + Giáo án word và Powerpoint.

+ Tư liệu về cuộc vận động dân chủtrong những năm1936-1939

2. Học sinh: Học + Đọc sách giáo khoa.

**III.Phương pháp dạy học**

- Phương pháp thuyết trình, bản đồ, vấn đáp, nhóm.

**IV - Tiến trình dạy- học:**

1- Ôn định tổ chức:

2- Kiểm tra bài cũ: Kiểm tra 15 phút: "Tại sao nói Xô Viết Nghệ Tĩnh là chính quyền kiểu mới"?

3- Bài mới:

**3.1. Hoạt động khởi động:**

Sau cuộc tổng khủng hoảng kinh tế thế giới 1929- 1933, tình hình thế giới và trong nước có nhiều thay đổi. Thế giới: Chủ nghĩa phát xít hiện đe dọa loài người, tình hình nước Pháp có nhiều thay đổi có lợi cho ta. Trong hoàn cảnh đó, Đảng ta chủ trương thực hiện cuộc vận động dân chủ, trong những năm 1936- 1939, đó cũng là nội dung của bài học hôm nay.

**3.2. Hoạt động hình thành kiến thức**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của Giáo viên Học sinh | Kiến thức cần đạt |
| **Hoạt động 1**: *I- Tình hình thế giới và trong nước:*  a. Mục tiêu cần đạt:  Kiến thức: Tác động, ảnh hưởng của tình hình thế giới đến cách mạng nước ta  Kĩ năng: Phân tích  b. Tổ chức thực hiện : Thảo luận  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  ? Ảnh hưởng của tổng khủng hoảng kinh tế 1929- 1933 đến thế giới và Việt Nam  ***Thảo luận****:* So sánh chủ trương của Đảng thời kì 1930- 1931 và thời kì 1936- 1939?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập.**  Gv đôn đốc, hướng dẫn Hs hoàn thành nhiệm vụ.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Nội dung | 1930- 1931 | 1936-1939 | | Kẻ thù |  |  | | Nhiệm vụ |  |  | | Mặt trận |  |  | | Hìnhthức, phương pháp đấu tranh |  |  |   **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động học của Hs.**  - Học sinh lần lượt trình bày.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **Hoạt động 2:** *II- Mặt trận dân chủ Đông Dương và phong trào đấu tranh đòi TD, DC:*  a. Mục tiêu cần đạt  Kiến thức: Trình bày những chủ trương mới của Đảng ta  Kĩ năng: Quan sát  b. Tổ chức thực hiện: Cá nhân  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  ***?*** *Hoạt động của Đảng trong thời kỳ vận động dân chủ 1936- 1939*  ***?*** *Phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân*  *? Nêu những sự kiện tiêu biểu trong cao trào dân chủ 1936- 1939*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập.**  GV: Từ cuối năm 1938, CPMTND Pháp thiên hữu, bọn phản động phản công lại MTDC Đông Dương, cấm các hoạt động cách mạng và khủng bố các chiến sĩ tham gia phong trào.  -> 9/1939, khi chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, phong trào chấm dứt.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động học của Hs.**  - Học sinh lần lượt trình bày.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.  **Hoạt động 3: *III- Ý nghĩa của phong trào***  a. Mục tiêu cần đạt:Tìm hiểu ý nghĩa của phong trào  Kĩ năng : Phân tích  b. Tổ chức thực hiện: Cá nhân  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  ? Cuộc vận động 1936- 1939 có ý nghĩa như thế nào đối với CMVN  *? Cuộc vận động dân chủ*1936- 1939 đã ảnh hưởng trực tiếp đến cách mạng nước ta như thế nào ?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động học của Hs.**  - Học sinh lần lượt trình bày.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | ***I- Tình hình thế giới và trong nước:***  - Thế giới: Một số nước phát xít hoá chế độ thống trị → đe doạ an ninh thế giới → QTCS chủ trương thành lập MTND các nước chống phát xít → 1939, MTND Pháp lên cầm quyền  - Trong nước: Thực dân Pháp và tay sai tiếp tục chính sách vơ vét, bóc lột và khủng bố cách mạng  ***II- Mặt trận dân chủ Đông Dương và phong trào đấu tranh đòi TD, DC:***  - Chủ trương của Đảng: Lập MTND phản đế Đông Dương  - Hình thức và phương pháp đấu tranh: Hợp pháp và nửa hợp pháp, công khai và nửa công khai  - Phong trào đấu tranh:  + Phong trào Đông Dương đại hội  + Phong trào đấu tranh dân chủ công khai của quần chúng  - Phong trào báo chí công khai  → Cuối năm 1938, phong trào bị thu hẹp dần và đến 1/9/1939 thì chấm dứt.  ***III- Ý nghĩa của phong trào*:**    - Khẳng định vai trò, uy tín của Đảng trong quá trình lãnh đạo CMVN.  - Đập tan luận điệu xuyên tạc của bọn bán nước và cướp nước.  -Tập hợp đông đảo lực lực lượng quần chúng, giác ngộ và bồi dưỡng họ. |

**3.3. Hoạt động luyện tập.**

**- Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội

- Phương thức tiến hành: GV giao nhiệm vụ cho HS.Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

Câu 1 - Hình thức và phương pháp đấu tranh trong giai đoạn (1936- 1939)?

Câu 2 - Cuộc vận động dân chủ 1936- 1939 có ý nghĩa lịch sử như thế nào đối với cách mạng Việt Nam?

Câu 3 - Tại sao thời kì 1936- 1939 Đảng ta lại chủ trương đấu tranh dân chủ công khai?

**3.4. Hoạt động tìm tòi mở rộng, vận dụng**

Câu 1 - Học sinh lập niên biểu so sánh theo mẫu sau: (nhiệm vụ, kẻ thù, mặt trận, hình thức, phương pháp đấu tranh) của phong trào cách mạng Việt Nam trong những năm 1930 - 1931 và 1936 - 1939?

Câu 2- Liên hệ tại địa phương xã Hòa Quang Bắc trong giai đoạn 1936-1939 có những hoạt động cách mạng tiêu biểu nào?

**V. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC.**

***- Bài vừa học:***

1- Hoàn cảnh thế giới và trong nước của phong trào dân chủ 1936- 1939?

2- So sánh phong trào cách mạng 1930- 1931 và phong trào dân chủ 1936- 1939?

***- Bài sắp học***: Bài 21: Việt Nam trong những năm 1939- 1945

1. Tình hình thế giới và Đông Dương khi CTTG thứ hai bùng nổ?

2. Các cuộc nổi dậy đầu tiên?

Ngày soạn: 12/2/22

Ngày dạy: 15/2/22

**Chương III. CUỘC VẬN ĐỘNG TIẾN TỚI CÁCH MẠNG**

**THÁNG TÁM NĂM 1945**

**TIẾT 25, BÀI 21. VIỆT NAM TRONG NHỮNG NĂM 1939-1945**

**I. Mục tiêu**

1. **Kiến thức:** sau khi học xong bài học sinh

- Sau khi CTTG 2 bùng nổ, Nhật vào Đông Dương, Pháp - Nhật cấu kết với nhau để thống trị và bóc lột Đông Dương, làm cho nhân dân ta vô cùng khốn khổ

- Những nét chính về diễn biến của khởi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kỳ và Đô Lương.

- Ý nghĩa lịch sử của 3 cuộc khởi nghĩa

**2. Kỹ năng**

Rèn luyện học sinh phương pháp quan sát tranh ảnh, sử dụng bản đồ,các tư liệu lịch sử để minh họa khắc sâu những nội dung cơ bản trong bài học.

**3.Thái độ**

Giáo dục h/s lòng căm thù đế quốc Pháp, FX Nhật, khâm phục tinh thần dũng cảm của nhân dân ta

**4.Định hướng phát triển năng lực**

**-Năng lực chung:** Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề

- **Năng lực chuyên biệt**

+ Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định các mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử

+ So sánh, nhận xét, đánh giá, về phong trào dân chủ thời kỳ 1936-1939

+ Vận dụng kiến thức mới mà học sinh đã lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập và thực tiễn. HS biết nhận xét, đán giá, rút ra bài học kinh nghiệm với sự phát triển nước ta ngày nay.

**5. Định hướng phát triển phẩm chất:**

- Trung thực, nhân ái, chăm chỉ, sang tạo, yêu quê hương…

**II. Chuẩn bị:**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

**-** Lược đồ knghĩa Bắc Sơn, knghĩa Nam Kỳ và binh biến Đô Lương .

**-** Giáo án, tranh ảnh**,** tư liệu có liên quan, phiếu học tập

**2. Chuẩn bị của học sinh:**

**-** Đọc trước sách giáo khoa và tài liệu có liên quan.

- Sưu tầm tư liệu tranh ảnh về phong trào dân chủ thời kỳ 1936-1939

**III. Phương pháp:** Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp

**IV. Tiến trình dạy học:**

**1. Ổn định lớp:**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**3. Bài mới.**

**3.1 Hoạt động khởi động**

Giáo viên cho HS xem một số hình ảnh về phong trào dân chủ thời kỳ 1936-1939

? Em có nhận định gì phong trào đấu tranh thời kỳ 1936-1939 ?

GV nhận xét vào bài mới: **-**Sau khi chiến tranh thế giới thứ haibùng nổ phát xít Nhật nhảy vào Đông Dương ,câu kết chặt chẽ với thực dân pháp để thống trị va bóc lộ nhân dân ta .Nhân dân Đông Dương phải sóng trong cảnh “một cổ hai tròng”rất cực khổ dưới sự lãnh đạo của Đảng,nhân dân ta đã vùng lên đấu tranhmở đầu thời kì mới thời kì kởi nghĩa vũ trang .Đó là 3 cuộc khởi nghĩa :Bắc Sơn,Nam kì và Binh biến Đô Lương.

**3.2 Hoạt động hình thành kiến thức**

**1. Hoạt động 1**

**Mục I.** . Tình hình thế giới và Đông Dương

- Mục tiêu: HS cần nắm được tình hình thế giới và Đông Dươngtrước chiến tramh thế giới thứ hai

-Phương pháp**:** Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp. Nhóm.................

**-**Phương tiện: hình ảnh thế giới và Đông Dương

**-**Thời gian: 15 phút

- Tổ chức hoạt động

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và HS** | **Kiến thức cần đạt** |
| **1.Chuyển giao nhiệh vụ học tập**  **-** chia thành 6 nhóm. Các nhóm đọc mục I  SGK( thảo luận và thực hiện các yêu cầu sau;  + Nhóm chẵn:Tình hình thế giới?  + Nhóm lẻ:Tình hình Đông Dương ?  **2, Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS Đọc SGK và thực hiện theo yêu cầu, GV khuyến khích HS hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ, GV đến các nhóm theo giỏi hổ trợ HS làm việc những nội dung khó GV gợi mở( Bằng hệ thống câu hỏi gợi mở linh hoạt)  Tình hình thế giới và Đông Dương những năm 1939 -1945 có gì khác so với thời kỳ 1936 1939?  Vì sao TD Pháp và FX Nhật thoả hiệp với nhau để cùng thống trị Đông Dương?  GV. giải thích về sự cấu kết của Pháp - Nhật  Nêu những thủ đoạn của Pháp -Nhật? Hậu qủa của những thủ đoạn đó?  **3. Báo cáo kết quả và hoạt động**  = Đại diện các nhóm trình bày.  **4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả trình bày,  GV bổ sung phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập củ HS, Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh | **I.** Tình hình thế giới và Đông Dương  *\* Thế giới*  - Tháng 9/1939, CTTG 2 bùng nổ  - Tháng 6/1940, Đức tấn công Pháp → Chính phủ Pháp đầu hàng  - Ở viễn Đông: Nhật xlược TQuốc, tiến sát biên giới Việt Trung.  *\* Đông Dương*  - Pháp đứng trước 2 nguy cơ: cmạng Đông Dương, Nhật lăm le hất cẳng  - Tháng 9/1940, Nhật → ĐDương → Nhật - Pháp cấu kết với nhau, áp bức bóc lột ndân ĐDương  + Pháp thi hành chính sách gian xảo → thu lợi nhiều nhất  + Nhật → Đông Dương thành thuộc địa, căn cứ ctranh  *⇒ Nhân dân chịu 2 tầng áp bức* |

**2. Hoạt động 2:** Những cuộc nổi dậy đầu tiên

- Mục tiêu: HS cần nắm được Những nét chính về diễn biến của khởi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kỳ và Đô Lương. Ý nghĩa lịch sử của 3 cuộc khởi nghĩa

-Phương pháp**:** Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp. Nhóm.................

**-**Phương tiện: Những hình ảnh về diễn biến của khởi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kỳ và Đô Lương.

**-**Thời gian: 15 phút

- Tổ chức hoạt động

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và HS** | **Kiến thức cần đạt** |
| **1.Chuyển giao nhiệh vụ học tập**  **-** chia thành 6 nhóm. Các nhóm đọc mục II  SGK thảo luận và thực hiện các yêu cầu sau;  + Nhóm chẵn: Khởi nghĩa Bắc Sơn diễn ra trong hoàn cảnh nào?Vì sao cuộc knghĩa thất bại?  + Nhóm lẻ:Nguyên nhân bùng nổ khởi nghĩa Nam Kỳ?  **2, Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS Đọc SGK và thực hiện theo yêu cầu, GV khuyến khích HS hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ, GV đến các nhóm theo giỏi hổ trợ HS làm việc những nội dung khó GV gợi mở( Bằng hệ thống câu hỏi gợi mở linh hoạt)  **GV hướng dẫn HS lập niên biểu các cuộc khởi nghĩa**  HS. Xác định vị trí Pháp ném bom tàn sát → giáo dục ý thức bảo vệ môi trường  Ý nghĩa, bài học kinh nghiệm rút ra từ 3 cuộc nổi dậy trên??  **3. Báo cáo kết quả và hoạt động**  - Đại diện các nhóm trình bày.  **4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả trình bày,  GV bổ sung phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập củ HS, Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh | ***1.Khởi nghĩa Bắc Sơn (27/9/1940)***  *\* Diễn biến:*  - Ngày 22/9/1940,Nhật→Lạng Sơn, Pháp bỏ chạy qua châu Bắc Sơn  - Nhân dân Bắc Sơn nổi dậy → giải tán chính quyền địch, lập chính quyền cách mạng (27/9/1940)  - Nhật – Pháp cấu kết → đàn áp.  *\* Kết quả:*  + Khởi nghĩa thất bại  → Đội du kích Bắc Sơn  ***2.K nghĩa Nam Kỳ (23/11/1940)***  *\* Nguyên nhân:* Do việc Pháp bắt lính Việt → Lào, cam-pu-chia chết thay cho chúng  *\* Diễn biến:*  - Đêm 22 rạng 23/11/1940, knghĩa bùng nổ khắp các tỉnh Nam Kỳ  - Chính quyền cách mạng được thành lập ở nhiều vùng, cờ đỏ sao vàng lần đầu xuất hiện  - Pháp đàn áp → cách mạng tổn thất nặng  ***3.Binh biến Đô Lương (13/01/1941)***  SGK/85  ***4. Ý nghĩa lịch sử, bài học kinh nghiệm***  - Chứng tỏ tinh thần yêu nước của ndân ta  - Để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý:  + Về khởi nghĩa vũ trang.  + Xây dựng lực lượng vũ trang.  + Chiến tranh du kích. |

**3.3 Hoạt động luyện tập**

**- Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội - Phương thức tiến hành: GV giao nhiệm vụ cho HS.Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

Câu 1: Kẻ thù chính của nhân dân đông dương trong thời kì này là

A. Nhật và Mĩ B.. Nhật và Đức C .Nhật và Pháp D. Nhật và Ý

Câu 2: Cờ đỏ sao vàng lần đầu tiên xuất hiện trong khởi nghĩa nào?

A. Khởi nghĩa Nam kì B.Khởi nghĩa Bắc Kì

C.Khởi nghĩa Bắc Sơn D. Binh biến đô Lương

Câu 3 Vì sao TD Pháp và phát xít Nhật thỏa hiệp với nhau để cùng thống trị Đông Dương?

**3.4 Hoạt động tìm tòi mở rộng, vận dụng**

Vì sao Nhật-Pháp cấu kết nhau thống trị đông dương?

HS lập niên biểu các cuộc khởi nghĩa

**V- Hướng dẫn tự học:**

***- Bài vừa học:***

1- Trình bày cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kỳ bằng lược đồ?

2- Bài học kinh nghiêm đối với CMVN?

***- Bài sắp học***: **Bài 22: Cao trào cách mạng tiến tới Tổng khời nghĩa Cách mạng tháng Tám 1945**

1. Sự ra đời và hoạt động của Mặt trận Việt Minh?

2. Cao trào kháng Nhật, cứu nước tiến tới tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945?

Ngày soạn: 13/2/22

Ngày dạy: 16/2/22

**TIẾT 26 , BÀI 22. CAO TRÀO CÁCH MẠNG TIẾN TỚI TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM NĂM 1945**

**I.** MẶT TRẬN VIỆT MINH RA ĐỜI (19/5/1941)

**I. Mục tiêu**

1. **Kiến thức:** sau khi học xong bài học sinh nắm được:

Hoàn cảnh ra đời, chủ trương và hoạt động của Mặt trận Việt Minh. Vai trò cảu Việt Minh đối với sự phát triển của cách mạng

**2. Kỹ năng**

Rèn luyện học sinh phương pháp quan sát tranh ảnh, sử dụng bản đồ,các tư liệu lịch sử để minh họa khắc sâu những nội dung cơ bản trong bài học.

**3.Thái độ**

Giáo dục lòng kính yêu Chủ tịch Hồ Chí Minh và lòng tin vào Đảng.

**4.Định hướng phát triển năng lực**

**-Năng lực chung:** Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề

- **Năng lực chuyên biệt**

+ Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định các mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử

+ So sánh, nhận xét, đánh giá về tình hình cách mạng năm 1945 và tiến tới cao trào kháng Nhật cứu nước làm tiền đề cho cuộc tổng khởi nghĩa 1945.

+ Vận dụng kiến thức mới mà học sinh đã lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập và thực tiễn. HS biết nhận xét, đán giá, rút ra bài học kinh nghiệm với sự phát triển nước ta ngày nay.

**5. Định hướng phát triển phẩm chất:**

- Trung thực, nhân ái, chăm chỉ, sang tạo, yêu quê hương…

**II. Phương pháp:** Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp

**III. Chuẩn bị:**:

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

**-** Giáo án, tranh ảnh**,** tư liệu có liên quan, phiếu học tập.

- Lược đồ khu giải phóng Việt Bắc,Ảnh đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân

**2. Chuẩn bị của học sinh:**

**-** Đọc trước sách giáo khoa và tài liệu có liên quan.

- Sưu tầm tư liệu tranh ảnh về phong trào dân chủ thời kỳ năm 1945

I**V. Tiến trình dạy học:**

**1. Ổn định lớp:**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**3. Bài mới.**

**3.1 Hoạt động khởi động**

Giáo viên cho HS xem một số hình ảnh về phong trào dân chủ thời kỳ 1945

? Em có nhận định gì về tình hình nước ta năm 1945 ?

GV nhận xét vào bài mới :Bước sang năm 1941 cuộc chiến tranh thế giới lần thứ hai chuyển sang giai đoạn mới quyết liệt hơn .Tháng 6-1941 Đức tấn Công Liên Xô cuộc chiến tranh thế giới lần thứ Hai thay đổi tính chất .Trước tình hình thế giới và trong nước ngày càng khẩn trương Hồ Chí Minh về nước :28-1-1941 Người trực tiếp chủ trì hội nghị Ban Chấp Hành Trung Ương Đảng lần thứ VIII người sánglập ra mặt trận Việt Minh .Mặt trận Việt Minh trực tiếp chuẩn bị lực lượng cho cách mạng tháng Tám năm 1945 và tiến tới cao trào kháng Nhật cứu nước làm tiền đề cho cuộc tổng khởi nghĩa 1945.

**3.2 Hoạt động hình thành kiến thức**

**1. Hoạt động** 1. **Mặt trận Việt Minh ra đời**

- Mục tiêu: HS cần nắm được hoàn cảnh ra đời của Mặt trận Việt Minh,

-Phương pháp**:** Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp. Nhóm.................

**-**Phương tiện: hình ảnh về Mặt trận Việt Minh

- Tổ chức hoạt động

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và HS** | **Kiến thức cần đạt** |
| **1.Chuyển giao nhiệh vụ học tập**  **-** chia thành 6 nhóm. Các nhóm đọc mục 1  SGK( thảo luận và thực hiện các yêu cầu sau;  + Nhóm chẵn:Tình hình thế giới?  + Nhóm lẻ:Tình hình trong nước ?  **2, Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS Đọc SGK và thực hiện theo yêu cầu, GV khuyến khích HS hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ, GV đến các nhóm theo giỏi hổ trợ HS làm việc những nội dung khó GV gợi mở( Bằng hệ thống câu hỏi gợi mở linh hoạt)  Tình hình thế giới trong thời gian này có gì khác có gì khác so với thời kỳ trước?  Đảng chủ trương thành lập Mật trận Việt Minh trong hoàn cảnh như thế nào?  GV. Nhắc lại hành trình của NAQ từ 1911.Ngày 28/1/1941, về nước triệu tập Hội nghị TƯ 8  **3. Báo cáo kết quả và hoạt động**  - Đại diện các nhóm trình bày.  **4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả trình bày,  GV bổ sung phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập củ HS, Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh | 1. **Mặt trận Việt Minh ra đời**  *\* Thế giới:*  - Tháng 6/1941, Đức tấn công Liên Xô → thế giới hình thành 2 trận tuyến  - Cuộc đấu tranh của ndân ta là 1 bộ phận của trận tuyến Dân chủ  *\* Trong nước:*  - Nhân dân ta sống dưới 2 tầng áp bức của  Pháp -Nhật → mâu thuẫn dân tộc sâu sắc  - Ngày 28/1/1941, NAQ về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng. |

2. Hoạt động 2. Hội nghị TƯ 8

- Mục tiêu: HS cần nắm được những hoạt động của Hội nghị TƯ 8

-Phương pháp**:** Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp. Nhóm.................

**-**Phương tiện: tranh ảnh về hoạt động của Hội nghị TƯ 8

- Tổ chức hoạt động

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và HS** | **Kiến thức cần đạt** |
| **1.Chuyển giao nhiệh vụ học tập**  **-** chia thành 6 nhóm. Các nhóm đọc mục 2  SGK thảo luận và thực hiện các yêu cầu sau;  + Nhóm chẵn: Thời gian, địa điểm của Hội nghị TƯ 8?  + Nhóm lẻ:Nêu nội dung chủ yếu của Mặt trận Việt Minh?  **2, Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS Đọc SGK và thực hiện theo yêu cầu, GV khuyến khích HS hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ, GV đến các nhóm theo giỏi hổ trợ HS làm việc những nội dung khó GV gợi mở( Bằng hệ thống câu hỏi gợi mở linh hoạt)  GV. Giới thiệu về Pác Bó, qua đó giáo dục h/s ý thức bảo vệ di tích lịch sử cách mạng  (xác định kẻ thù, khẩu hiệu đấu tranh, Mặt trận...)  Em có nhận xét gì về chủ trương của Đảng trong thời kỳ này?  (tiếp tục ctrương chuyển hướng HN VI, chuyển hướng kịp thời,..)  **3. Báo cáo kết quả và hoạt động**  - Đại diện các nhóm trình bày.  **4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả trình bày,  GV bổ sung phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập củ HS, Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh | **2.Hội nghị TƯ 8**  - Thời gian: 10 đến 19/5/1941  - Địa điểm: Pác Bó (Cao Bằng)  - Nội dung:  + Đề cao nhiệm vụ giải phóng dân tộc  + Khẩu hiệu: “Tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất”  + Chủ trương thành lập: Mặt trận Việt Minh  - Ngày 19/5/1941, Mặt trận Việt Minh chính thức thành lập  *→ Hoàn chỉnh chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược* |

**3. Hoạt động** 3: Hoạt động của Mặt trận Việt Minh, vai trò, ý nghĩa

- Mục tiêu: HS cần nắm được hoạt động của Mặt trận Việt Minh

-Phương pháp**:** Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp. Nhóm.................

**-**Phương tiện: hình ảnh về hoạt động của Mặt trận Việt Minh

**-**Thời gian: 10 phút

- Tổ chức hoạt động

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và HS** | **Kiến thức cần đạt** |
| **1.Chuyển giao nhiệh vụ học tập**  **-** chia thành 6 nhóm. Các nhóm đọc mục 3  SGK( thảo luận và thực hiện các yêu cầu sau;  + Nhóm chẵn:Để xây dựng, phát triển lực lượng chính trị Việt Minh đã làm gì? Kết quả đạt được?  + Nhóm lẻ:Việt Minh đã làm gì để từng bước xây dựng lực lượng vũ trang, chuẩn bị k/n?  **2, Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS Đọc SGK và thực hiện theo yêu cầu, GV khuyến khích HS hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ, GV đến các nhóm theo giỏi hổ trợ HS làm việc những nội dung khó GV gợi mở( Bằng hệ thống câu hỏi gợi mở linh hoạt)  Sau khi thành lập Mặt trận Việt Minh đã làm gì?  (xây dựng lực lượng, chuẩn bị k/n)    Em có nhận xét gì về hình ảnh của Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân?  (ảnh lễ tuyên thệ của 34 chiến sỹ do đ/c Võ Nguyên Giáp làm Đội trưởng - Tại khu rừng Trần Hưng Đạo - Cao Bằng).    Vai trò, ý nghĩa của Mặt trận Việt Minh ?  **3. Báo cáo kết quả và hoạt động**  - Đại diện các nhóm trình bày.  **4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** | 3**.Hoạt động của Mặt trận Việt Minh, vai trò, ý nghĩa**  *\* Xây dựng lực lượng chính trị:*  - Lập các Hội cứu quốc → tập hợp quần chúng  - Các đoàn thể cứu quốc được xây dựng khắp cả nước nhất là ở Cao - Bắc - Lạng  - Đẩy mạnh công tác báo chí cách mạng của Đảng, Việt Minh → tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng  *\* Xây dựng lực lượng vũ trang, chuẩn bị k/n:*  - Năm 1941, thành lập Cứu quốc quân → phát động ctranh du kích ở Bắc sơn –Vũ Nhai  - Tháng 5/1944, ra chỉ thị sắm sửa vũ khí.  - Ngày 22/12/1944, lập Đội Việt Nam TTGPQ  *\* Xây dựng căn cứ cách mạng:*  Mở rộng căn cứ Cao -Bắc |

**3.3 Hoạt động luyện tập**

**+Phần trắc nghệm khách quan**

Câu 1:Nguyễn Aí Quốc về nước lãnh đạo CM trải qua bao nhiêu năm xa cách?

A. 15năm B. 20 năm C .25 năm D. 30 năm

Câu 2: Ngày 22-12-1944 tổ chức nào được thành lập ?

A. Mặt trận Việt Minh B.Cứu quốc quân

C.Đội việt Nam TTGPQ D.Quân đôi nhân dân VN

**+Phần tự luận**

Câu 1 Những hoạt động chủ yếu của Mặt trận Việt Minh từ khi thành lập đến trước cách mạng tháng Tám 1945?

**3.4 Hoạt động tìm tòi mở rộng, vận dụng**

Nhận xét về chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng trong Hội nghị TƯ 8?

**V- Hướng dẫn về nhà:**

***- Bài vừa học:***

1- Hoạt động chủ yếu của MTVM (chuẩn bị lực lượng Ct, vũ trang cho CMTT 1945).

2- BT: các thành viên trong Đội VN tuyên truyền giải phóng quân là ai?

***- Bài sắp học***: Bài 22: (Tiết 2)

1. Cao trào kháng Nhật cứu nước diễn ra trong hoàn cảnh nào?

2. Trình bày diễn biến cao trào kháng Nhật cứu nước?

Ngày soạn: 20/2/22

Ngày dạy: 22/2/22

**TIẾT 27, BÀI 22. CAO TRÀO CÁCH MẠNG TIẾN TỚI TỔNG KHỞI**

**NGHĨA THÁNG TÁM NĂM 1945** (tiếp)

**II. CAO TRÀO KHÁNG NHẬT CỨU NƯỚC TIẾN TỚI TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNGTÁM NĂM 1945**

**I. Mục tiêu**

1. **Kiến thức:** sau khi học xong bài học, Học sinh nắm được:

Chủ trương của Đảng sau khi Nhật đảo chính Pháp và diễn biến của cao trào kháng Nhật cứu nước tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945

**2. Kỹ năng**

Rèn luyện học sinh phương pháp quan sát tranh ảnh, sử dụng bản đồ,các tư liệu lịch sử để minh họa khắc sâu những nội dung cơ bản trong bài học.

**3.Thái độ**

Giáo dục: Lòng kính yêu Chủ tịch Hồ Chí Minh và lòng tin vào Đảng.

**4.Định hướng phát triển năng lực**

**-Năng lực chung:** Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề

- **Năng lực chuyên biệt**

+ Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định các mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử

+ So sánh, nhận xét, đánh giá, về phong trào CM 1945

+ Vận dụng kiến thức mới mà học sinh đã lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập và thực tiễn. HS biết nhận xét, đán giá, rút ra bài học kinh nghiệm với sự phát triển nước ta ngày nay

**5. Định hướng phát triển phẩm chất:**

- Trung thực, nhân ái, chăm chỉ, sang tạo, yêu quê hương…

**II. Phương pháp:** Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp

**III.** **Chuẩn bị:**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

**-** Giáo án, tranh ảnh**,** tư liệu có liên quan, phiếu học tập

- Lược đồ khu giải phóng Việt Bắc

**2. Chuẩn bị của học sinh:**

**-** Đọc trước sách giáo khoa và tài liệu có liên quan.

- Sưu tầm tư liệu tranh ảnh về phong trào dân chủ thời kỳ 1936-1939

**IV. Tiến trình dạy học:**

**1. Ổn định lớp:**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**3. Bài mới.**

**3.1 Hoạt động khởi động**

Giáo viên cho HS xem một số hình ảnh về cao trào kháng Nhật cứu nước tiến tới tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945

? Em có nhận định gì cao trào kháng Nhật cứu nước tiến tới tổng khởi nhãi tháng Tám năm 1945 ?

GV nhận xét vào bài mới: Sau khi Nhật tiến vào đông Dương và cấu kết với Nhật để thống trị và bóc lột nhân dân ta, đẫn đến nhân dân ta sống dưới hai tầng áp bức bóc lột và nổi đậy đấu tranh giải phóng dân tộc.

**3.2 Hoạt động hình thành kiến thức**

**1. Hoạt động 1**

Mục 1. **Nhật đảo chính Pháp (9/3/1945)**

- Mục tiêu: HS cần nắm được nguyên nhân vì sao Nhật đảo chính Pháp

-Phương pháp**:** Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp.

**-**Phương tiện: Một số hình ảnh Nhật đảo chính Pháp

**-**Thời gian:

- Tổ chức hoạt động

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và HS** | **Kiến thức cần đạt** |
| **1.Chuyển giao nhiệh vụ học tập**  **-** chia thành 6 nhóm. Các nhóm đọc mục 1  SGK thảo luận và thực hiện các yêu cầu sau;  + Nhóm chẵn: Tại sao Nhật đảo chính Pháp?  + Nhóm lẻ:Nhật đảo chính Pháp như thế nào? Kết quả ra sao ?  **2, Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS Đọc SGK và thực hiện theo yêu cầu, GV khuyến khích HS hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ, GV đến các nhóm theo giỏi hổ trợ HS làm việc những nội dung khó GV gợi mở( Bằng hệ thống câu hỏi gợi mở linh hoạt)    Em có nhận xét gì về hành động của quân Nhật?  (giả nhân giả nghĩa,...)  **3. Báo cáo kết quả và hoạt động**  - Đại diện các nhóm trình bày.  **4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả trình bày,  GV bổ sung phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập củ HS, Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành | *\**1. **Nhật đảo chính Pháp (9/3/1945)**  *Hoàn cảnh*  *-* Thế giới:  + Đầu 1945, CTTG 2 → giai đoạn kết thúc, Pháp được giải phóng  + Nhật khốn đốn ở Thái Bình Dương  - Ở Đông Dương Pháp ráo riết hoạt động → âm mưu giành lại địa vị thống trị  *→ Nhật đảo chính Pháp →độc chiếm Đông Dương*  *\* Diễn biến*  - Đêm 9/3/1945, Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương  - Pháp chống cự yếu ớt → đầu hàng  - Sau khi độc chiếm Đông Dương, Nhật tăng  cường chính sách áp bức, bóc lột  *→ Nguyên nhân bùng nổ cao trào kháng Nhật cứu nước.* |

**2. Hoạt động 2**:

**Mục 2: Tiến tới tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945**

- Mục tiêu: HS cần nắm được Những nét chính về diễn biến cao trào kháng Nhật

-Phương pháp**:** Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp. Nhóm.................

**-**Phương tiện : Hình ảnh diễn biến cao trào kháng Nhật

**-**Thời gian: 15 phút

- Tổ chức hoạt động

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và HS** | **Kiến thức cần đạt** |
| **1.Chuyển giao nhiệh vụ học tập**  **-** chia thành 6 nhóm. Các nhóm đọc mục 2  SGK( thảo luận và thực hiện các yêu cầu sau;  + Nhóm chẵn:Khi Nhật đảo chính Pháp, Đảng ta đã có chủ trương ntn để thúc đảy cách mạng ptriển?  + Nhóm lẻ:Tại sao Đảng ta quyết định phát động cao kháng Nhật cứu nước?  **2, Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS Đọc SGK và thực hiện theo yêu cầu, GV khuyến khích HS hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ, GV đến các nhóm theo giỏi hổ trợ HS làm việc những nội dung khó GV gợi mở( Bằng hệ thống câu hỏi gợi mở linh hoạt)  Cao trào kháng Nhật cứu nước đã diễn ra như thế nào?  (từ giữa tháng 3, k/n từng phần xuất hiện ở nhiều địa phương,...)  Giữa lúc cao trào kháng Nhật dâng cao, Đảng đã có chủ trương gì? Tác dụng chủ trương đó?  GV. Hướng dẫn h/s khai thác H.38 (SGK trang 91)  Lập bảng thống kê các sự kiện quan trọng của *diễn biến cao trào kháng Nhật* ?  Em có nhận xét gì về cao trào kháng Nhật cứu nước trước ngày tổng khởi nghĩa?  (sôi nổi, quyết liệt, làm tê liệt bộ máy chính quyền bù nhìn, tạo nên khí thế sẵn sàng khởi nghĩa trong cả nước)  **3. Báo cáo kết quả và hoạt động**  - Đại diện các nhóm trình bày.  **4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả trình bày,  GV bổ sung phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập củ HS, Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh | **2 Tiến tới tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945**  *\* Chủ trương của Đảng:*  - Ngày 9/3/1945, Hội nghị mở rộng của Đảng  + Ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”:  + Xác định kè thù chính: FX Nhật  - Phát động cao trào “Kháng Nhật cứu nước”  *\* Diễn biến cao trào kháng Nhật*  - Giữa tháng 3/1945,khởi nghĩa từng phần ở nhiều địa phương  + Cao - Bắc - Lạng và nhiều châu huyện được giải phóng  + Ở nthôn –thành thị, Việt Minh diệt bọn tay sai Việt gian  - Ngày 15/4/1945, Hội nghị quân sự Bắc Kỳ họp:  + Thống nhất llượng vũ trang → VNGPQ  + Lập ủy ban quân sự Bắc Kỳ  - Ngày 4/6/1945, khu giải phóng Việt Bắc ra đời  - Phong trào “Phá kho thóc, giải quyết nạn đói”  *→ Tạo khí thế sục sôi, chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa trong cả nước* |

**3.3 Hoạt động luyện tập**

Câu 1: Kẻ thù chính của nhân dân đông dương trong tháng tám năm 1945 là

A. Mĩ B. Đức C .Pháp D. Nhật

Câu 2: Vì sao Nhật đảo chính Pháp?

A. Độc chiếm Đông Dương B. Giải phóng cho dân tộc Đông Dương

C. Vì pháp không cấu kết với Nhật D. Vì Pháp yếu thế

Câu 1.Mặt trận Việt Minh ra đời đã có t động như thế nào đến cao trào kháng Nhật cứu nước?

**3.4 Hoạt động tìm tòi mở rộng, vận dụng**

. Cao trào kháng Nhật đã chuẩn bị những gì cho cách mạng tháng Tám năm 1945?

**V- HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

***- Bài vừa học:***

Hoàn cảnh, diễn biến của cao trào kháng Nhật cứu nước?

***- Bài sắp học***: Bài 23: Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 và sự thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.

Trình bày ý nghĩa lịch sử và nguyên nhân thành công của Cách mạng tháng Tám ?

Ngày soạn:20/2/22

Ngày dạy:23/2/22

**Tiết 28 BÀI 23. TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM 1945 VÀ SỰ THÀNH LẬP NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ**

**I. Mục tiêu**

1. **Kiến thức:** sau khi học xong bài học sinh nắm được:

- Nhật đầu hàng Đồng minh tạo ra thời cơ hết sức thuận lợi cho ta knghĩa giành chính quyền.

- Chủ trương của Đảng, diễn biến chính Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 và sự thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hoà

- Ý nghĩa lịch sử và nguyên nhân thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945

**2. Kỹ năng**

Rèn luyện học sinh phương pháp quan sát tranh ảnh, sử dụng bản đồ,các tư liệu lịch sử để minh họa khắc sâu những nội dung cơ bản trong bài học.

**3.Thái độ**

Giáo dục lòng kính yêu Đảng và lãnh tụ, niềm tin vào thắng lợi của cách mạng, niềm tự hào dân tộc

**4.Định hướng phát triển năng lực**

**-Năng lực chung:** Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề

- **Năng lực chuyên biệt**

+ Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định các mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử

+ So sánh, nhận xét, đánh giá về tình hình cách mạng tháng Tám năm 1945

+ Vận dụng kiến thức mới mà học sinh đã lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập và thực tiễn. HS biết nhận xét, đán giá, rút ra bài học kinh nghiệm với sự phát triển nước ta ngày nay

**5. Định hướng phát triển phẩm chất:**

- Trung thực, nhân ái, chăm chỉ, sang tạo, yêu quê hương…

**II. Phương pháp:** Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp

**III. Chuẩn bị:**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

**-** Giáo án, tranh ảnh**,** tư liệu có liên quan, phiếu học tập

- Ảnh: Cuộc mít tinh tại Nhà hát lớn Hà Nội (19/8/1945)

Hồ Chí Minh đọc tuyên ngôn độc lập (2/9/1945)

Bản đồ: Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945

**2. Chuẩn bị của học sinh:**

**-** Đọc trước sách giáo khoa và tài liệu có liên quan.

- Sưu tầm tư liệu tranh ảnh về Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945

**IV. Tiến trình dạy học:**

**1. Ổn định lớp:**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**3. Bài mới.**

**3.1 Hoạt động khởi động**

Giáo viên cho HS xem một số hình ảnh về Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945

? Em có nhận định gì về Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ?

Cuối năm 1945 cuộc chiến tranh thế giới lần thứ hai chuyển sang giai đoạn kết thúc.tạo điều kiện thuận lợi cho CM ta tiến tới cuộc tổng khởi nghĩa 1945. giành độc lập tự do cho nước nhà và xây dựng chế độ mới của nước VN DCCH

**3.2 Hoạt động hình thành kiến thức**

**1. Hoạt động** 1:

Mục I: **I.Lệnh tổng khởi nghĩa được ban bố**

- Mục tiêu: HS cần nắm được lệnh tổng khởi nghĩa được ban bố trong hoàn cảnh như thế nào

-Phương pháp**:** Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp.

**-**Phương tiện: hình ảnh, tư liệu về lệnh tổng khởi nghĩa

**-**Thời gian: 10 phút

- Tổ chức hoạt động

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và HS** | **Kiến thức cần đạt** |
| **1.Chuyển giao nhiệh vụ học tập**  **-** chia thành 6 nhóm. Các nhóm đọc mục I  SGK( thảo luận và thực hiện các yêu cầu sau;  + Nhóm chẵn:Lệnh tổng khởi nghĩa được ban bố trong hoàn cảnh nào?  + Nhóm lẻ:Lệnh Tổng khởi nghĩa được ban bố ntn?  **2, Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS Đọc SGK và thực hiện theo yêu cầu, GV khuyến khích HS hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ, GV đến các nhóm theo giỏi hổ trợ HS làm việc những nội dung khó GV gợi mở( Bằng hệ thống câu hỏi gợi mở linh hoạt)  Em có nhận xét gì về thời cơ của cách mạng tháng Tám năm 1945?  (thời cơ ngàn năm có một, chỉ tồn tại từ khi Nhật đầu hàng → quan Đồng minh vào ĐDương)  GV. Chớp thời cơ, Đảng đã kịp thời phát động lệnh Tổng khởi nghĩa giành chính quyền  Sau khi Lệnh Tổng knghĩa được ban bố Đảng đã lgì để t tới Tổng knghĩa giành cquyền?  (tổ chức ĐH Quốc dân Tân Trào → thống nhất ý chí toàn quân và toàn dân)  Thực hiện lệnh của Uỷ ban khởi nghĩa, quân giải phóng đã làm gì?  **3. Báo cáo kết quả và hoạt động**  - Đại diện các nhóm trình bày.  **4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả trình bày,  GV bổ sung phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập củ HS, Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh | **I.Lệnh tổng khởi nghĩa được ban bố**  *\* Hoàn cảnh:*  - Thế giới: CNFX bị tiêu diệt, 15/8/ 1945 Nhật đầu hàng Đồng minh  - Trong nước:  + FX Nhật cùng tay sai hoang mang cực độ  + Không khí cách mạng sục sôi  ⇒ Tạo đk tlợi để giành chính quyền  *\* Lệnh khởi nghĩa được ban bố*  - Ngày 14 - 15/8/1945, Hội nghị toàn quốc ở Tân Trào(Tuyên Quang)  + Phát động Tổng khởi nghĩa  +Lập Uỷ ban khởi nghĩa toàn quốc  - Ngày 16/8, Quốc dân Đại hội ở Tân Trào:  + Tán thành lệnh Tổng khởi nghĩa  + Thông qua 10 chính sách của Việt Minh.  + Lập Uỷ ban dân tộc giải phóng  - Chiều 16/8/1945 quân giải phóng → Thái Nguyên → Hà Nội |

**2. Hoạt động 2.**

Mục II : Diễn biến chính của cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

- Mục tiêu: HS cần nắm được tình hình quần chúng tiến hành giành chính quyền ở Hà Nội và Giành chính quyền trong cả nước

-Phương pháp**:** Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp. Nhóm.................

**-**Phương tiện: tranh ảnh về hoạt động giành chính quyền ở Hà Nội và Giành chính quyền trong cả nước

**-**Thời gian: 10 phút

- Tổ chức hoạt động

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và HS** | **Kiến thức cần đạt** |
| **1.Chuyển giao nhiệh vụ học tập**  **-** chia thành 6 nhóm. Các nhóm đọc mục II và III  SGK thảo luận và thực hiện các yêu cầu sau;  HS. Đọc tư liệu: “Ở Hà Nội…tận gố rễ” (SGK trang 92, 93)  + Nhóm chẵn: Em có nhận xét gì không khí cách mạng ở Hà Nội trước khởi nghĩa? Khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội đã diễn ra như thế nào  + Nhóm lẻ:? Khởi nghĩa giành chính quyền ở cả nước đã diễn ra như thế nào?  **2, Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS Đọc SGK và thực hiện theo yêu cầu, GV khuyến khích HS hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ, GV đến các nhóm theo giỏi hổ trợ HS làm việc những nội dung khó GV gợi mở( Bằng hệ thống câu hỏi gợi mở linh hoạt)  GV. Thông báo 14/8 đến 18/8 nhiều địa phương đã giành chính quyền  GV. Hướng dẫn h/s khai thác H. 39 (trang 93)  Cuộc khởi nghĩa ở Hà Nội thắng lợi có có ý nghĩa như thế nào?  (Cổ vũ cả nước, kẻ thù hoang mang, dao động).  HS. Xác định các tỉnh đã giành chính quyền trước 19/8/1945  GV. Sử dụng LĐ tường thuật khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước  Em có nhận xét gì về cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước?  (Khởi nghĩa thành công nhanh chóng (15 ngày), toàn dân xuống đường, llượng c trị,vũ trang)  **3. Báo cáo kết quả và hoạt động**  - Đại diện các nhóm trình bày.  **4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả trình bày,  GV bổ sung phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập củ HS, Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh | - Đầu tháng 8, không khí cách mạng sục sôi khắp Hà Nội  - Ngày 19/8/1945, mít tinh của quần chúng ở Nhà hát lớn  - Mít tinh nhanh chóng → biểu tình chiếm các công sở của chính quyền bù nhìn  - Khởi nghĩa thắng lợi hoàn toàn  - Ngày 14 đến 18/8, Hdương, BGiang, HTĩnh, QNam giành chính quyền  - Ngày 23/8, Huế khởi nghĩa thắng lợi  - Ngày 25/8, Sài Gòn giành chính quyền  - Ngày 28/8, cách mạng t công trong cả nước  - Ngày 2/9/1945, HCT đọc tuyên ngôn độc lập→ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà |

**3. Hoạt động** 3:

Mục III: Ý nghĩa lịch sử và nguyên nhân thành công của cách mạng tháng Tám

- Mục tiêu: HS cần nắm được Ý nghĩa lịch sử và nguyên nhân thành công của cách mạng tháng Tám

-Phương pháp**:** Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp.

**-**Thời gian: 10 phút

- Tổ chức hoạt động

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và HS** | **Kiến thức cần đạt** |
| **1.Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **-** chia thành 6 nhóm. Các nhóm đọc mục IV  SGK( thảo luận và thực hiện các yêu cầu sau;  + Nhóm chẵn:  Ý nghĩa l sử của cách mạng tháng Tám?  + Nhóm lẻ: Nguyên nhân thành công của cách mạng tháng Tám?  **2, Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS Đọc SGK và thực hiện theo yêu cầu, GV khuyến khích HS hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ, GV đến các nhóm theo giỏi hổ trợ HS làm việc những nội dung khó GV gợi mở( Bằng hệ thống câu hỏi gợi mở linh hoạt)  Tại sao cách mạng tháng Tám thành công nhanh chóng và ít đổ máu?  GV. Phân tích dẫn chứng nguyên nhân thắng lợi của CM tháng Tám  Tại sao cách mạng tháng Tám thành công nhanh chóng và ít đổ máu?  GV. Phân tích dẫn chứng nguyên nhân thắng lợi của CM tháng Tám  **3. Báo cáo kết quả và hoạt động**  - Đại diện các nhóm trình bày.  **4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả trình bày,  GV bổ sung phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập củ HS, Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh | 1. Ý nghĩa lịch sử  - Đập tan ách thống trị:Pháp, Nhật, phong kiến  - Đưa Việt Nam trở thành quốc gia độc lập  - Cổ vũ phong trào cách mạng thế giới.  2. Nguyên nhân thắng lợi  - Truyền thống đấu tranh của dân tộc  - Sự lãnh đạo kịp thời sáng suốt của Đảng  -có khối liên minh công nông vững chắc  - Nhờ đkiện quốc tế thuận lợi, sự ủng hộ lực lượng tiến bộ thế giới |

**3.3 Hoạt động luyện tập**

Câu 1: Các tỉnh nào giành chính quyền sớm nhất trong cả nước?

A.H.Dương, Q.Nam, B.Giang, H,Tĩnh. B.H.Dương, Q.Nam, B.Giang, Q.Bình

C .H. Dương, Q.Nam, B.Giang, Q.Trị. D. H.Dương, Q.Trị, B.Giang, H,Tĩnh

Câu 2: Trong các nguyên nhân thành công nguyên nhân nào là quan trọng nhất?

A. Sự đoàn kết của toàn dân. B.Lãnh đạo tài tình của Đảng.

C.Sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế . D. Có khối liên minh công-nông vững chắc.

Câu 3 Lập niên biểu những skiện chính trong diễn biến CM tháng Tám 1945?

**3.4 Hoạt động tìm tòi mở rộng, vận dụng**

Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng cộng sản Đông Dương và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong cách mạng tháng Tám thể hiện ở những điểm nào?

**V- Hướng dẫn về nhà:**

***- Bài vừa học:***

1- Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng cộng sản Đông Dương và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Cách mạng tháng Tám thể hiện ở những điểm nào?

Bài tập:2- Lập niên biểu về Cách mạng tháng Tám năm 1945.

***- Bài sắp học***: Bài 24: Cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyền DCND (1945- 1946) (Tiết 1).

1. Tình hình nước ta sau CMTT?

2. Quá trình chúng ta diệt giặc đói, giặc dốt và giải quyết khó khăn về tài chính như thế nào?

Ngày soạn: 28/2/22

Ngày dạy: 1,2/3/22

**Chương IV**

**VIỆT NAM TỪ SAU CÁCH MẠNG THÁNG 8 ĐẾN TOÀN QUỐC KHÁNG CHIẾN**

**Tiết: 29, 30 Bài 24** **CUỘC ĐẤU TRANH BẢO VỆ VÀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN DÂN CHỦ NHÂN DÂN ( 1945-1946 )**

**I. MỤC TIÊU:**

**1.Kiến thức:**

- Tình hình nước ta sau cách mạng tháng tám. Chính quyền dân chủ nhân dân trong tình thế ngàn cân treo sợi tóc, về thù trong giặc ngoài, những khó khăn do thiên tai, hậu quả của chế độ thuộc địa...

- Trình bày được những biện pháp giải quyết khó khăn trước mắt và phần nào chuẩn bị cho lâu dài: xây dựng nền móng của chính quyền nhân dân: diệt giặc dốt, giặc đói và giặc ngoại xâm.

- Nắm diễn biến chính nhân dân Nam Bộ kháng chiến chống thực dân pháp trở lại xâm lược.

- Biện pháp đối phó của ta đối với quân Tưởng và bọn tay sai.

- Hoàn cảnh, ý nghĩa của việc kí hệp định sơ bộ 6-3-1946 và tạm ước 14-9-1946. Ý nghĩa của những kết quả bước đầu đã đạt được.

**2. Kĩ năng:**

- Rèn luyện kĩ năng đánh giá các sự kiện.

- Rèn luyện kĩ năng phân tích, nhận định, đánh giá tình hình đất nước sau Cách mạng tháng tám và nhiệm vụ cấp bách trước mắt trong năm đầu của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.

**3. Thái độ:**

- Giáo dục cho học sinh lòng yêu nước, có tinh thần cách mạng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và lòng tự hoà dân tộc.

- Bồi dưỡng học sinh lòng yêu nước, tinh thần Cách mạng, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, niềm tự hào dân tộc.

- Quân đội nước ngoài kéo vào nước ta với danh nghĩa quân Đồng minh giải giáp quân đội Nhật đã đầu hàng.

**4. Định hướng các năng lực hình thành:**

- Năng lực chung: năng lực tự học, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác…

- Năng lực chuyên biệt:

+ Năng lực thực hành bộ môn, khai thác kênh hình, sưu tầm tư liệu, tranh ảnh,...c

+ Phân tích, so sánh, liên hệ .

+ Vận dụng kiến thức vào giải quyết tình huống, sử dụng lược đồ...

**5. Định hướng phát triển phẩm chất:**

- Trung thực, nhân ái, chăm chỉ, sang tạo, yêu quê hương…

**II. PHƯƠNG PHÁP:**

- Trực quan, phát vấn, phân tích, kể chuyện, mô tả, làm việc nhóm, nêu và giải quyết vấn đề.

- Tranh ảnh, máy chiếu…

**III. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH:**

1. **Chuẩn bị của giáo viên**

- Giáo án word và Powerpoint.

- Tranh ảnh có liên quan.

- Tài liệu tham khảo, tranh ảnh.

**2. Chuẩn bị của học sinh**

- Đọc trước sách giáo khoa.

- Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh... về nước Nhật cuối TK XIX đến đầu TK XX.

**IV. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC:**

**1. Ổn định:**

**2. Kiểm tra bài cũ:**

(Linh hoạt kết hợp với giới thiệu bài mới thông qua trò chơi “Tìm mật mã lịch sử”)

**3. Bài mới:**

**3.1. Hoạt động khởi động**

GV mời HS chơi trò chơi “Tìm mật mã lịch sử”. GV quy định rõ thể thức trò chơi. HS nắm thể thức trò chơi.

- Sau Cách mạng tháng 8 năm 1945 vào ngày 2 tháng 9 năm 1945 tại quảng trường Ba Đình

(Hà Nội) Bác Hồ đã đọc bản tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước "Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa". Tuy nhiên sau đó Đảng và nhân dân ta phải tiếp tục cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyên dân chủ vừa giành được sau cách mạng tháng 8-1945. Hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu qua bài học hôm nay.

**3.2. Hoạt động hình thành kiến thức**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| **HĐ 1: Tình hình nước ta sau cách mạng tháng tám**  **\* Mục tiêu:**  - Tình hình nước ta sau cách mạng tháng tám. Chính quyền dân chủ nhân dân trong tình thế ngàn cân treo sợi tóc, về thù trong giặc ngoài, những khó khăn do thiên tai, hậu quả của chế độ thuộc địa...  **\* Phương thức:** Hoạt động nhóm  **\* Tổ chức hoạt động:**  **- B1:** GV chia cả lớp thành 4 nhóm thảo luận và giao nhiệm vụ thực hiện các yêu cầu sau:  - Nhóm lẻ: (1,3)  Sau cách mạng tháng 8 nước ta gặp phải những khó khăn gì về quân sự, chính trị ?  - Nhóm chẵn: (2,4)  Sau cách mạng tháng 8 nước ta gặp phải những khó khăn gì về kinh tế, văn hoá xã hội ?  **- B2: HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu**. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những nội dung khó (bằng hệ thống câu hỏi gợi mở - linh hoạt).  **- B3:** HS: báo cáo, thảo luận  - **B4:** HS: phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của bạn (theo kĩ thuật 3-2-1).  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.  - **GV cung cấp cho HS một số hình ảnh và** **giảng về tình hình nước ta sau Cách mạng tháng tám.**  - GV: bên cạnh những khó khăn trên ta gặp những thuận lợi nào ?  - GV giới thiệu chuyển ý  **HĐ 2: Củng cố chính quyền cách mạng và bảo vệ độc lập dân tộc.**  **\* Mục tiêu:**  - Biện pháp giải quyết khó khăn trước mắt và phần nào chuẩn bị cho lâu dài: xây dựng nền móng của chính quyền nhân dân.  - Trình bày được những biện pháp giải quyết khó khăn trước mắt và phần nào chuẩn bị cho lâu dài: diệt giặc dốt, giặc đói và giặc ngoại xâm.  - Nắm diễn biến chính nhân dân Nam Bộ kháng chiến chống thực dân pháp trở lại xâm lược.  - Biện pháp đối phó của ta đối với quân Tưởng và bọn tay sai.  **\* Phương thức:** (cá nhân), Hoạt động nhóm  **\* Tổ chức hoạt động:**  **HĐ 2.1. Bước đầu xây dựng chế độ mới.**  - Giáo viên giới thiệu Hình 41.  **-** Em có nhận xét gì về hình ảnh cử tri Sài Gòn bỏ phiếu bầu Quốc hội khoá I ?  **HĐ 2.2: Diệt giặc đói, giặc dốt và giải quyết khó khăn về tài chính**  **- B1:** GV chia cả lớp thành 8 nhóm thảo luận và giao nhiệm vụ thực hiện các yêu cầu sau:  - Nhóm lẻ: (1,3)  Những biện pháp để giải quyết nạn đói ? Kết quả?  - Nhóm chẵn: (2,4)  Những biện pháp để giải quyết giặc dốt, tài chính ? Kết quả ?  **- B2:** HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những nội dung khó (bằng hệ thống câu hỏi gợi mở - linh hoạt).  **- B3:** HS: báo cáo, thảo luận  - **B4:** HS: phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của bạn (theo kĩ thuật 3-2-1).  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.  - **GV cung cấp cho HS một số hình ảnh Diệt giặc đói, giặc dốt và giải quyết khó khăn về tài chính**.  **-** Giáo viên cho học sinh thấy được những sách lược khôn khéo mềm dẻo của Hồ Chí Minh đối việc đối phó với thù trong, giặc ngoài.  **HĐ 2.3 : Nhân dân nam bộ kháng chiến chống thực dân pháp trở lại xâm lược**  **- B1:** GV chia cả lớp thành 4 nhóm thảo luận và giao nhiệm vụ thực hiện các yêu cầu sau:  - Nhóm lẻ: (1,3)  Thực dân Pháp đã có âm mưu và hành động trở lại xâm lược nước ta như thế nào ?  - Nhóm chẵn: (2,4)  Vậy trước những âm mưu và hành động trở lại xâm lược của thực dân Pháp, nhân dân ta đã đứng lên kháng chiến như thế nào ?  **- B2:** HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những nội dung khó (bằng hệ thống câu hỏi gợi mở - linh hoạt).  **- B3:** HS: báo cáo, thảo luận  - **B4:** HS: phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của bạn (theo kĩ thuật 3-2-1).  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.  **HĐ 2.4: Đấu tranh chống quân tưởng và bọn phản cách mạng.**  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Ngay sau ngày “Tết độc lập”, Đảng và Chính phủ ta cùng một lúc phải đối phó với nhiều loại kẻ thù nguy hiểm: quân Anh, Pháp, phát xít Nhật ở miền Nam, quân Tưởng và bọn Việt Quốc, Việt Cách ở miền Bắc… Trong đó, quân Anh và Tưởng vào nước ta là có pháp lí quốc tế, làm nhiệm vụ giải giáp phát xít Nhật.  → Vậy theo các em, chúng ta có nên dùng quân sự để đánh quân Tưởng lúc này không ?  - Để đối phó với quân Tưởng và bè lũ tay sai ta đã có biện pháp gì ?  - Em có nhận xét gì về những biện pháp đối phó của Đảng và chính phủ ta ?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập.**  HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những nội dung khó (bằng hệ thống câu hỏi gợi mở - linh hoạt).  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động học của Hs.**  - Học sinh lần lượt trình bày.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS: phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của bạn (theo kĩ thuật 3-2-1).  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.  **HĐ2. 5: Hiệp định sơ bộ (6/3/1946) và tạm ước Việt - Pháp (14/9/1946)**  **- B1:** GV chia cả lớp thành 4 nhóm thảo luận và giao nhiệm vụ thực hiện các yêu cầu sau:  - Nhóm 1:  + Để đem quân ra Bắc nhằm thôn tính cả nước ta, thực dân Pháp đã đàm phán với Tưởng để cho Pháp ra chiếm đóng miền Bắc thay quân Tưởng bằng sự kiện nào ?  + Vì sao thực dân Pháp và quân Tưởng lại kí với nhau Hiệp ước Hoa - Pháp ?  - Nhóm 2:  + Nội dung Hiệp ước Hoa – Pháp ?  - Nhóm 3:  + Em có nhận xét gì nội dung của Hiệp ước này ?  + Trước tình hình đó Chính Phủ của Hồ Chí Minh đã làm gì ?  - Nhóm 4:  + Tình hình nước ta sau Hiệp định sơ bộ ?  + Chủ trương của ta ?  **- B2:** HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những nội dung khó (bằng hệ thống câu hỏi gợi mở - linh hoạt).  **- B3:** HS: báo cáo, thảo luận  - **B4:** HS: phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của bạn (theo kĩ thuật 3-2-1).  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. | **I. Tình hình nước ta sau cách mạng tháng tám**  **1. Khó khăn**  \* Quân sự: giặc ngoại xâm ở 2 miền với danh nghĩa giáp giải quân đội Nhật các nước trong phe đồng minh đã kéo vào nước ta.  - 6 vạn quân Nhật chờ giải giáp.  - Bọn phản động: Đại Việt, Tờ-Rốt-Kít, các giáo phái chống phá cách mạng.  \* Chính trị: nền độc lập bị đe doạ.  - Nhà nước cách mạng chưa được củng cố.  \* Kinh tế: (giặc đói)  - Nghèo nàn, lạc hậu, bị chiến tranh tàn phá nặng nề.  - Hậu quả của nạn đói.  - Thiên tại, hạn hán, lụt lội...  - Công nghiệp đình đốn, giá cả tăng vọt, tài chính kiệt quệ.  - Ngân sách trống rỗng.  \* văn hoá xã hội: (Nạn dốt)  - 90% dân số không biết chữ.  - Các tệ nạn xã hội.  **2. Thuận lợi**  - Nhân dân phấn khởi vì được độc lập tự do, tích cực xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng.  **II. Củng cố chính quyền cách mạng và bảo vệ độc lập dân tộc.**  **1. Bước đầu xây dựng chế độ mới**  - Ngày 6/1/1946 tổng tuyển cử tự do trong cả nước (bầu Quốc hội).  - Bầu 333 Đại biểu vào Quốc hội.  -> Chính quyền dân chủ nhân được xây dựng.  **2. Diệt giặc đói, giặc dốt và giải quyết khó khăn về tài chính**  **a. Giải quyết nạn đói**  - Thực hiện lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch.  - Tăng gia sản xuất, tiết kiệm.  - Kết quả: Nạn đói đã được đầy lùi.  **b. Giải quyết giặc dốt**  - Ngày 8/9/1945 thành lập cơ quan bình dân học vụ.  - Toàn dân tham gia xoá nạn mũ chữ.  - Kết quả: Các cấp học đều phát triển mạnh.  **c. Giải quyết khó khăn về tài chính**  - Chính phủ kêu gọi đóng góp của nhân dân.  + Xây dựng “Quỹ độc lập”.  + Phát động: “Tuần lễ vàng”.  - Ngày 31/1/1946 ra sắc lệnh phát hành tiền Việt Nam.  - Ngày 23/11/1946 lưu hành tiền Việt Nam trong cả nước.  **3. Nhân dân nam bộ kháng chiến chống thực dân pháp trở lại xâm lược**  → Đêm 22, rạng sáng 23/9/1945, Pháp chính thức cho quân nổ súng, mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần thứ hai.   * Nhân dân Nam Bộ đã anh dũng đánh trả bọn xâm lược bằng mọi hình thức và vũ khí trong tay, gây cho Pháp nhiều khó khăn→ Nhân dân ta anh dũng chống trả quân xâm lược ở Sài gòn, sau đó ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ.   - Hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh, hàng vạn thanh niên miền Bắc hăng hái gia nhập đoàn quân *“Nam tiến”*, sát cánh cùng nhân dân miền Nam đánh Pháp.  → Nhân dân miền Bắc tích cực chi viện cho nhân dân miền Nam chiến đấu.  **4. Đấu tranh chống quân tưởng và bọn phản cách mạng**  - Quân Tưởng vào miền Bắc với 2 vạn quân cùng bọn phản động chúng đưa ra nhiều yêu sách về chính trị và kinh tế.  → Ta chọn sách lược hòa hoãn, dùng ngoại giao khôn khéo để tránh xung đột quân sự, đồng thời kiên quyết vạch mặt âm mưu phá hoại của quân Tưởng và bọn phản cách mạng.  - Cụ thể:  + Nhường cho bọn Việt Quốc, Việt Cách 70 ghế trong Quốc hội không qua bầu cử và 4 ghế Bộ trưởng trong Chính phủ liên hiệp.  + Nhân nhượng cho quân Tưởng một số quyền lợi về kinh tế (cung cấp cho chúng một phần lương thực, nhận tiêu tiền của Trung Quốc,…)  + Đảng tuyên bố “tự giải tán”, nhưng thực chất là rút vào hoạt động bí mật.  + Ban hành một số sắc lệnh để trấn áp các tổ chức phản cách mạng, trừng trị thẳng tay những hành động phá hoại của bọn tay sai …  → Âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng của kẻ thù thất bại.  **5. Hiệp định sơ bộ (6/3/1946) và tạm ước Việt - Pháp (14/9/1946)**  **1. Hoàn cảnh**  - Tưởng - Pháp ký hiệp ước Hoa - Pháp (28/02/1946), chống phá cách mạng nước ta.  - Nội dung: quân tưởng được Pháp trả lại một số quyền lợi trên đất Trung Quốc, được vận chuyển hàng hóa qua bến Hải Phòng vào Vân Nam không phải nộp thuế. Pháp thay Tưởng ra Bắc giải giáp quân Nhật.  **2. Nội dung Hiệp định sơ bộ 6/3/1946**  - Để tránh cùng một lúc phải đối phó với nhiều kẻ thù và có thêm thời gian hòa hoãn và chuẩn bị lực lượng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn giải pháp “hòa để tiến”: Kí với chính phủ Pháp Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946).  - Nội dung Hiệp định sơ bộ 6/3/1946: (SGK).  - Sau hiệp định sơ bộ 6/3/1946 thực dân Pháp liên tiếp gây xung đột vũ trang.  - Ngày 14/9/1946, ta kí với Pháp Tạm ước nhượng bộ 1số quyền lợi kinh tế, văn hoá. |

**3.3. Hoạt động luyện tập.**

Lập niên biểu về những sự kiện chính của thời kì lịch sử (1945 – 1946)

|  |  |
| --- | --- |
| Thời gian | Sự kiện |
| 23/9/1946 |  |
| 6/1/1946 |  |
| 28/2/1946 |  |
| 6/3/1946 |  |
| 14/9/1946 |  |

**3.4. Hoạt động tìm tòi mở rộng, vận dụng**

- Thông qua nội dung của Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp được kí kết ngày 6/3/1946 và bản Tạm ước ngày 14/9/1946, em có nhận xét gì về chủ trương, sách lược của Đảng, Chính phủ ta khi chọn giải pháp “hòa để tiến” ?

**V. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC.**

***- Bài vừa học:***

1- Tình hình nước ta sau CMTT 1945?

2- Ta ký Hiệp định sơ bộ và tạm ước với Pháp nhiều mục đích gì?

***- Bài sắp học***: **Bài 25: Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946- 1950)(**T1)

1. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược?

2.Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc?

3. Nhân dân cả nước tích cực chuẩn bị cho cuộc chiến đấu lâu dài.

Ngày soạn: 25/3/22

Ngày dạy: 8,9/3/22

**Tiết: 31, 32 Bài 25**  **NHỮNG NĂM ĐẦU CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1946-1950)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946-1950).

- Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.

- Cuộc chiến đấu anh dũng của quân dân thủ đô Hà Nội và các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 những ngày đầu kháng chiến toàn quốc; đôi nét về diễn biến, ý nghĩa.

- Chiến dịch Việt Bắc thu- đông 1947: âm mưu của thực dân Pháp khi tấn công lên Việt Bắc và cuộc chiến đấu của quân dân ta: tóm tắt diễn biến, kết quả, ý nghĩa.

- Bước phát triển của cuộc kháng chiến từ năm 1948-1853, đẩy mạnh kháng chiến toàn dân, toàn diện.

**2. Kĩ năng**

- Rèn kỹ năng sử dụng tranh ảnh, bản đồ các chiến dịch, các trận đánh.

- Rèn luyện cho HS kĩ năng sử dụng bản đồ và các tranh ảnh lịch sử.

- Rèn luyện kỹ năng phân tích, nhận định, đánh giá sự kiện lịch sử, những hoạt động của địch của ta trong thời kì này.

**3. Thái độ:**

- Bồi dưỡng lòng yêu nước, tinh thần cách mạng cho học sinh.

- Giáo dục cho học sinh lòng yêu nước, tinh thần cách mạng, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, lòng tự hào dân tộc.

**4. Định hướng các năng lực hình thành:**

- Năng lực chung: năng lực tự học, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác…

- Năng lực chuyên biệt:

+ Năng lực thực hành bộ môn, khai thác kênh hình, sưu tầm tư liệu, tranh ảnh,...

+ Phân tích, so sánh, liên hệ, vận dụng kiến thức vào giải quyết tình huống, sử dụng lược đồ.

**5. Định hướng phát triển phẩm chất:**

- Trung thực, nhân ái, chăm chỉ, sang tạo, yêu quê hương…

**II. PHƯƠNG PHÁP:**

- Trực quan, phát vấn, phân tích, kể chuyện, mô tả, làm việc nhóm, nêu và giải quyết vấn đề, .....

.**III. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH:**

1. **Chuẩn bị của giáo viên**

- Giáo án word và Powerpoint.

- Tranh ảnh có liên quan.

- Tranh ảnh, máy chiếu…

- Tài liệu tham khảo.

- Bản đồ hành chính Việt Nam

**2. Chuẩn bị của học sinh**

- Đọc trước sách giáo khoa.

- Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh...

**IV. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC:**

**1. Ổn định:**

**2. Kiểm tra bài cũ:**

- Hoàn cảnh chúng ta kí hiệp định sơ bộ 6/3/1946 là gì ? Em hãy trình bày nội dung Hiệp định sơ bộ 6/3/1946?/

- Trước những việc làm của Pháp, ta có chủ trương gì ?

**3. Bài mới:**

**3.1. Hoạt động khởi động**

Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến trong hoàn cảnh nào ?

HS trả lời câu hỏi, GV dẫn dắt vào bài mới.

**3.2. Hoạt động hình thành kiến thức**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| **HĐ 1: Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ (19/12/1946)**  **\* Mục tiêu:**  - Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946-1950).  - Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.  - Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của ta.  **\* Phương thức:** Hoạt động nhóm, cá nhân  **\* Tổ chức hoạt động:**  **HĐ 1.1**. Kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  Nguyên nhân, Nội dung lời kêu gọi Kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Vì sao cuộc kháng chiến toàn quốc chống Thực dân Pháp xâm lược bùng nổ ?  - Hãy nêu những chứng cứ về việc Pháp bội ước?  - Sau đó chúng có những hành động nào nghiêm trọng hơn ?  - Trước tình hình đó Đảng ta có những chủ trương gì ?  - Hồ chủ Tịch quyết định phát động toàn quốc kháng chiến trong hoàn cảnh như vậy thể hiện tinh thần gì ở Bác ? Bản thân em là học sinh, em học tập được tinh thần đó như thế nào ?  - Lời kêu gọi đó có ý nghĩa như thế nào ? Thái độ của nhân dân ra sao ?  - Nội dung cơ bản của đường lối chống Pháp của Đảng ta là gì ?  - Em hãy cho biết tính chất, phương châm của cuộc kháng chiến này là gì ?  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động học của Hs.**  - Học sinh lần lượt trình bày.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **HĐ 1.2**. Đườnglối kháng chiến chống thực dân Pháp của ta  **- B1:** GV chia cả lớp thành 4 nhóm thảo luận và giao nhiệm vụ thực hiện các yêu cầu sau:  Nhóm : Thế nào là kháng chiến toàn dân ?  Nhóm 2: Thế nào là kháng chiến toàn diện ?  Nhóm 3: Thế nào là kháng chiến trường kì ?  Nhóm 4: Thế nào là tự lực cánh sinh ?  **- B2:** HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những nội dung khó (bằng hệ thống câu hỏi gợi mở - linh hoạt).  **- B3:** HS: báo cáo, thảo luận  - **B4:** HS: phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của bạn (theo kĩ thuật 3-2-1).  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.  - GV: Tại sao nói kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta là chính nghĩa và mang tính nhân dân ?  **HĐ 2: Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16**  **\* Mục tiêu:**  - Cuộc chiến đấu anh dũng của quân dân thủ đô Hà Nội và các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 những ngày đầu kháng chiến toàn quốc; đôi nét về diễn biến, ý nghĩa.  **\* Phương thức:** Hoạt động nhóm, cá nhân  **\* Tổ chức hoạt động:**  Hoạt động nhóm  **- B1:** GV chia cả lớp thành 4 nhóm thảo luận và giao nhiệm vụ thực hiện các yêu cầu sau:  Nhóm lẻ: (1,3)  - Cuộc chiến đấu ở Hà Nội diễn ra như thế nào ?  - Em có nhận xét gì về tinh thần chiến đấu của quân và dân Hà Nội ?  Nhóm chẵn: (2,4)  - Tại các Thành Phố khác cuộc chiến diễn ra như thế nào ?  - Tại sao ta phải tiến hành kháng chiến ở các đô thị trước ?  - Em học tập được gì về tinh thần của các chiến sĩ thủ đô trong cuộc sống và học tập ngày nay ?  **- B2:** HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những nội dung khó (bằng hệ thống câu hỏi gợi mở - linh hoạt).  **- B3:** HS: báo cáo, thảo luận  - **B4:** HS: phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của bạn (theo kĩ thuật 3-2-1).  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.  GV: Cuộc chiến đấu ở các đô thị đã mang lại ý nghĩa như thế nào?  **HĐ 3: Chiến dịch Việt Bắc – Thu Đông năm 1947**  **\* Mục tiêu:**  - Chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947: âm mưu của thực dân Pháp khi tấn công lên Việt Bắc và cuộc chiến đấu của quân dân ta: tóm tắt diễn biến, kết quả, ý nghĩa.  **\* Phương thức:** Hoạt động nhóm, cac nhân  **\* Tổ chức hoạt động:**  **HĐ 3.1. Thực dân Pháp tiến công căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc**  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Em hãy trình bày âm mưu của thực dân Pháp trong cuộc tiến công Việt Bắc ?  **-** Để thực hiện âm mưu đó Pháp đã có những hành động gì ?  **-** Dựa vào nội dung và lược đồ Hình 45 SGK, hãy trình bày diễn biến Cuộc chiến đấu của quân dân ta bảo vệ Căn cứ địa Việt Bắc ?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những nội dung khó (bằng hệ thống câu hỏi gợi mở - linh hoạt).  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động học của Hs.**  - Học sinh lần lượt trình bày.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **HĐ 3.2**. **Quân dân ta chiến đấu bảo vệ căn cứ địa Việt Bắc**  Hoạt động nhóm  **B1:** GV chia cả lớp thành 4 nhóm thảo luận và giao nhiệm vụ thực hiện các yêu cầu sau:  - Nhóm lẻ: (1,3)  Chiến dịch Việt Bắc ta đã thu được kết quả như thế nào ?  - Nhóm chẵn: (2,4)  Chiến dịch Việt Bắc ta để ý nghĩa như thế nào ?  **- B2:** HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những nội dung khó (bằng hệ thống câu hỏi gợi mở - linh hoạt).  **- B3:** HS: báo cáo, thảo luận  - **B4:** HS: phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của bạn (theo kĩ thuật 3-2-1).  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. | **I. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ (19/12/1946)**  **1. Kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ**  a. Nguyên nhân  + Cuối tháng 11/1946 Pháp tấn công cơ sở cách mạng .  + 12/1946 liên tiếp gây xung đột vũ trang ở Hà Nội.  + Ngày 18/12/1946 gửi tối hậu thư cho chính phủ nước ta.  b. Đảng ta quyết định phát động toàn quốc kháng chiến.  - Nội dung: Sách giáo khoa Trang 104.  - Đêm 19/12/1946 tiếng súng kháng chiến bắt đầu.  **2. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của ta**  - Đường lối kháng chiến là cuộc chiến tranh nhân dân: là toàn dân (3 thứ quân) toàn diện (quân sự, kinh tế, văn hoá, ngoại giao), trường kỳ, tự lực cánh sinh, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.  **II. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16**  **1. Diễn biến**  a. Hà Nội:  - Tại Hà Nội,cuộc chiến đấu diễn ra quyết liệt.  - Đến đêm 17-2-1947, Trung đoàn Thủ đô rút quân khỏi vòng vây của địch ra căn cứ an toàn.  b. Tại các thành phố khác:  +Miền Bắc: Hải Dương, Hải Phòng, Nam Định và Bắc Ninh.  + Miền Trung: Huế, Đà Nẵng.  → Quân ta tiến công làm tiêu hao sinh lực địch.  **2. Ý nghĩa**  - Giam chân địch ở các đô thị, giảm bước tiến của chúng.  - Tạo điều kiện để trung ương Đảng và bộ đội chủ lực rút lui an toàn chuẩn bị kháng chiến lâu dài.  **III. Chiến dịch Việt Bắc - Thu Đông năm 1947**  **1. Thực dân Pháp tiến công căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc**  a. Âm mưu:  + Thực hiện “Đánh nhanh, thắng nhanh”.  + Tiêu diệt phần lớn bộ đội chủ lực.  + Khoá chặt biên giới Việt Trung để cô lập Việt Bắc.  b. Diễn biến:  - Học SGK, phần chữ in nghiêng trang 106 và 107  **2. Quân dân ta chiến đấu bảo vệ căn cứ địa Việt Bắc**  **a. Diễn biến:**  - Ta đánh nhiều hướng, bẻ gãy từng gọng kìm của địch.  - Tại Bắc Cạn: Ta chủ động bao vây, chia cắt, phục kích.  - Đường bộ: Ta phục kích ở đường số 4 thắng lớn ở đèo Bông Lau.  - Đường thuỷ: Ta thắng lớn trên sông Lô, Đoan Hùng, Khe Lau.  **b. Kết quả:**  - Sau 75 ngày đêm chiến đấu: Căn cứ Việt Bắc được giữ vững, đầu não kháng chiến an toàn, bộ đội chủ lực trưởng thành nhanh chóng.  **c. Ý nghĩa:**  - Cổ vũ thêm tinh thần và sức mạnh cho quân và dân ta. |

**3.3. Hoạt động luyện tập.**

**Câu 1**. Hành động nghiêm trọng trắng trợn nhất thể hiện thực dân Pháp đã bội ước tiến công ta?

A. ở Nam Bộ và Trung Bộ, Pháp tập trung quân tiến công các cơ sở cách mạng của ta.

B. ở Bắc Bộ thực dân Pháp đánh chiếm Hải Phòng, Lạng Sơn.

C. ở Hà Nội, thực dân Pháp liên tiếp gây những cuộc xung đột vũ trang.

D 18/12/1946 Pháp gửi tối hậu thư đòi Chính phủ hạ vũ khí đầu hàng

**Câu 2.** Sự kiện nào trực tiếp đưa đến quyết định của Đảng và Chính phủ phát động toàn quốc kháng chiến chong Pháp?

A. Pháp đánh Hải Phòng (11/1946).

B. Pháp đánh chiếm Lạng Sơn (11/1946).

C. Pháp tấn công vào cơ quan Bộ Tài chính ở Hà Nội (12/1946).

D. 18/12/1946 Pháp gửi tối hậu thư buộc ta giải tán lực lượng tự vệ chiến đấu, giao quyền kiểm soát thủ đô cho chúng.

**Câu 3.** Đường lối kháng chiến của Đảng ta là gì?

A. Kháng chiến toàn diện.

B. Kháng chiến dựa vào sức mình và tranh thủ sự ủng hộ từ bên ngoài.

C. Phải liên kết với cuộc kháng chiến của Lào và Cam-pu-chia.

D. Toàn dân, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

**Câu 4.** Tính chất chính nghĩa của cuộc kháng chiến biểu hiện ở điểm nào?

A. Nội dung của đường lối kháng chiến của ta

B. Mục đích cuộc kháng chiến của ta là tự vệ chính nghĩa.

C. Quyết tâm kháng chiến của toàn thể dân tộc ta.

D. Chủ trương sách lược của Đảng ta.

**3.4. Vận dụng và mở rộng**

- Tai sao cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược diễn ra trước tiên ở các đô thị ? Tác dụng của các cuộc chiến đấu trong các đô thị ?

-Tiếp tục sưu tầm các tư liệu, hình ảnh về Chiến dịch Việt Bắc Thu – Đông 1947

. **V. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC.**

*\* Bài vừa học*:

1. Tại sao cuộc kháng chiến chống Pháp của ta bùng nổ ngày 19/12/1947 ?

2. Đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ quốc tế được cụ thể hoá như thế nào?

*\* Bài sắp học*: **Bài 26- Bước phát triển mới của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp**

1. Chiến dịch Biên Giới thu- đông năm 1950?

2. Âm mưu đẩy mạnh chiến tranh xâm lược Đông Dương của thực dân Pháp?

3. Nội dung đại hội đại biểu lần thứ hai của Đảng (2/1951)?

Ngày soạn:12/3/22

Ngày dạy:15,16/3/22

**Tiết: 33, 34 Bài 26 BƯỚC PHÁT TRIỂN MỞI CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1950-1953)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Chiến dịch biên giớ thu - đông 1950.

- Đôi nét về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng ( 2-1951).

- Những kết quả chính đã đạt được trong công cuộc xây dựng hậu phương về mọi mặt từ năm 1951-1953. Ý nghĩa của sự kiện đó.

- Chủ động mở nhiều chiến dịch đánh địch 1951-1952 (chiến dịch Hòa Bình- Tây Bắc).

**2. Kỹ năng:**

- Rèn luyện kỹ năng phân tích, nhận định, đánh giá.

- Rèn luyện kỹ năng biết sử dụng lược đồ, bản đồ,…

**3. Thái độ:**

- Bồi dưỡng lòng yêu nước, tinh thần cách mạng, tinh thần đoàn kết,…

**4. Định hướng các năng lực hình thành:**

- Năng lực chung: năng lực tự học, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác…

- Năng lực chuyên biệt:

+ Năng lực thực hành bộ môn, khai thác kênh hình, sưu tầm tư liệu, tranh ảnh,...

+ Phân tích, so sánh.

+ Vận dụng kiến thức vào giải quyết tình huống.

+ Sử dụng lược đồ.

**5. Định hướng phát triển phẩm chất:**

- Trung thực, nhân ái, chăm chỉ, sang tạo, yêu quê hương…

**II. PHƯƠNG PHÁP:**

- Trực quan, phát vấn, phân tích, kể chuyện, mô tả, làm việc nhóm, nêu và giải quyết vấn đề, .....

**III.. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH:**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Giáo án word và Powerpoint.

- Tranh ảnh có liên quan.

- Hình ảnh SGK, hình ảnh Bác Hồ ra chiến dịch Biên Giới.

- Tranh, ảnh, tài liệu có liên quan,…

- Lược đồ “chiến dịch biên giới thu – đông 1950”, máy chiếu.

**2. Chuẩn bị của học sinh**

- Đọc trước sách giáo khoa.

- Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh... về nước Nhật cuối TK XIX đến đầu TK XX.

**IV. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC:**

**1. Ổn định:**

**2. Kiểm tra bài cũ:**

**3. Bài mới:**

**3.1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

GV giới thiệu ảnh về những thuận lợi trong nước và thế giới sau chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947. - Đôi nét về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng

- GV nhận xét vào bài mới: chiến dịch Biên giới thu – đông 1950 đánh dấu bước phát triển mới của cuộc kháng chiến toàn quốc, quân ta giành và giữ vúng quyền chủ động đánh địch trên chiến trường. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng là Đại hội đẩy mạnh kháng chiến đi đến thắng lợi.

**3.2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| **HĐ 1: Chiến dịch biên giới Thu - Đông 1950**  **\* Mục tiêu:**  - Hoàn cảnh lịch sử mới.  - Chiến dịch biên giớ thu - đông 1950.  **\* Phương thức:** Hoạt động nhóm  **\* Tổ chức hoạt động:** cá nhân, nhóm.  **- B1:** GV chia cả lớp thành 4 nhóm thảo luận và giao nhiệm vụ thực hiện các yêu cầu sau:  N1 -Hoàn cảnh lịch sử mới:  N2,3-Quân ta tiến công địch ở biên giới phía Bắc  N4 -Ý nghĩa:  **B2:** HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những nội dung khó (bằng hệ thống câu hỏi gợi mở - linh hoạt).  **-** Sau chiến dịch Việt Bắc 1947, tình hình thế giới có thuận lợi như thế nào cho kháng chiến ?  **-** Tình hình trong nước như thế nào ?  **-** Trước tình hình đó Pháp + Mĩ có âm mưu gì ? Tại sao Mĩ lại can thiệp ?  **-** Nhận viện trợ Mĩ, Pháp đã làm gì ?  **-** Trước tình hình đó ta đã có quyết định gì ?  -Chiến dịch biên giới đã diễn ra như thế nào ?  **-** Chiến dịch biên giới ta thu được kết quả gì ?  **-** Chiến dịch biên giới thắng lợi có ý nghĩa gì ?  - Giáo viên cho học sinh nhận thấy quân dân ta am hiểu tường tận địa hình bố trí lực lượng, chiến đáu anh dũng đã đánh thắng quân xâm lược.  **- B3:** HS: báo cáo, thảo luận  - **B4:** HS: phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của bạn (theo kĩ thuật 3-2-1).  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.  **HĐ 3: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ của Đảng (2/1951)**  **\* Mục tiêu:**  - Đôi nét về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng ( 2-1951).  **\* Phương thức:** Hoạt động nhóm  **\* Tổ chức hoạt động:**  **- B1:** GV chia cả lớp thành 4 nhóm thảo luận và giao nhiệm vụ thực hiện các yêu cầu sau:  - Nhóm 1: Hoàn cảnh đưa đến Đai hội đai biểu toàn quốc lần 2.  - Nhóm 2, 3: Nội dung Đai hội.  Nhóm 4: Ý nghĩa Đai hội.  **- B2:** HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những nội dung khó (bằng hệ thống câu hỏi gợi mở - linh hoạt).  **- B3:** HS: báo cáo, thảo luận  - **B4:** HS: phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của bạn (theo kĩ thuật 3-2-1).  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.  - Cho học sinh thấy được vai trò to lớn của Bác, tinh thần không sợ huy sinh gian khổ tham gia trực tiếp chiến dịch và đã xây dựng được đường lối cách mạng Việt Nam trong Đại hội Đảng lần thứ II. | **I. Chiến dịch biên giới Thu - Đông 1950**  **1. Hoàn cảnh lịch sử mới:**  - Thế giới: Cách mạng Trung Quốc thắng lợi (nối liền với hậu phương các nước XHCN).  - Trong nước: Pháp liên tiếp thất bại.  - Pháp lệ thuộc Mĩ: Mĩ can thiệp sâu vào cuộc chiến tranh Đông Dương.  **2. Quân ta tiến công địch ở biên giới phía Bắc**  - Âm mưu của Pháp: khoá cửa biên giới Việt Trung chuẩn bị tiến công Việt Bắc lần thứ hai.  - Chủ trương của ta: 6.1950 ta quyết định mở chiến dịch Biên giới, nhằm:  Tiêu diệt sinh lực địch, khai thông đường biên giới, mở rộng và củng cố Việt Bắc.  - Diễn biến: SGK/111-112.  - Kết quả:  + Khai thông 750 km đường biên giới.  + Giải phóng 35 vạn dân.  + Hàng lang Đông Tây bị chọc thủng.  + Căn cứ địa Việt Bắc được giữ vững.  - Ý nghĩa: Ta chuyển sang thế chủ động tiến công.  **III. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ của Đảng (2/1951)**  **1. Hoàn cảnh:**  - Tháng 2/1951 Đại hội đại biểu toàn quốc lần 2 họp tại Chiêm Hoá - Tuyên Quang.  **2. Nội dung:**  - Báo cáo chính trị của Chủ tịch Hồ Chí Minh.  - Báo cáo bàn về cách mạng Việt Nam.  - Đại hội quyết định đưa Đảng ra công khai, đổi tên là Đảng lao động Việt Nam.  - Bầu Ban chấp hành Trung ương Đảng.  **3. Ý nghĩa:**  - Đưa cuộc kháng chiến của ta chuyển sang giai đoạn mới  - Đánh dấu bước trưởng thành của Đảng, thúc đẩy cuộc kháng chiến đi đến thắng lợi. |

**3.3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1.** **Để bồi dưỡng sức dân trước hết là nông dân, đầu 1953 Đảng và Chính phủ đã có chủ trương gì ?**

A. Chấn chỉnh chế độ thuế khoá.

B. Cuộc vận động lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm.

C. Xây dựng nền tài chính, ngân hàng, thương nghiệp.

D. Phát động quần chúng triệt để giảm tô và cải cách ruộng đất.

**2. Từ năm 1951 đến 1952, về chính trị có sự kiện gì quan trọng nhất ?**

A. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II (2/1951).

B. Đại hội thống nhất Việt Minh - Liên Việt (3/3/1951).

C. Hội nghị thành lập “liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào”.

D. Đại hội anh hùng và chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ nhất (1/5/1952).

**3. Trong kháng chiến chống Pháp (1951-1953) để xây dựng hậu phương vững mạnh, sự kiện nào sau đây mang lại lợi ích cho nông dân trực tiếp và cụ thể nhất ?**

A. Thành lập Ngân hàng Quốc gia Việt Nam (1951).

B. Ban hành chính sách về thuế nông nghiệp (1951).

C. Phát hành đồng giấy bạc Việt Nam mới (1951).

D. Chính phủ đề ra cuộc vận động lao động sản xuất và thực hiện tiết kiệm (1952).

**4. Đảng và chính phủ chủ trương phát động quần chúng triệt để giảm tô, thực hiện giảm tức và cải cách ruộng đất vì nhiều lý do, lý do nào sau đây không đúng ?**

A. Xoá bỏ sự bóc lột của địa chủ phong Kiến đối với nông dân.

B. Thực hiện khẩu hiệu “người cày có ruộng”.

C. Nông dân phấn khởi, ủng hộ cuộc kháng chiến.

D. Vì giai cấp địa chủ là trở lực cho cuộc kháng chiến.

**3.4. VẬN DỤNG VÀ MỞ RỘNG**

- Những sự kiện nào chứng tỏ từ chiến tháng Biên giới thu – đông 1950 của nhân dân ta chuyển sang giai đoạn phát triển mới ?

- Bộ sưu tập về hình ảnh hoặc tư liệu liên quan đến tiết học sau.

- Qua việc chuẩn bị bài mới, HS có được một số kiến thức nhất định về bài mới.

**V. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC.**

*\* Bài vừa học:*

1. Thành tích trong cuộc kháng chiến của ta từ năm 1951 đến 1953?

2. Thắng lợi quân sự của ta từ cuối 1950 đến năm 1953?

*\* Bài sắp học***: Bài 27: Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc (t1)**

1. Nội dung kế hoạch Na-va của Pháp- Mĩ?

2. Cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953- 1954?

3. Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ?